

Số: 113/2020/QĐST-HNGĐ

*Bắc Tân Uyên, ngày 08 tháng 12 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 184/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Kim T, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ M, khu phố N. thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Minh Tr, sinh năm 1976; địa chỉ: Tổ M, khu phố N. thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị Kim T và ông Nguyễn Minh Tr.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Kim T và ông Nguyễn Minh Tr thuận tình ly hôn. (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 68, quyển số 01, do Ủy ban nhân dân xã T, huyện T1 (Nay là thị trấn T, huyện B), tỉnh Bình Dương cấp ngày 25 tháng 12 năm 2003).

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Phạm Thủy T, sinh ngày 09/7/2004 và Nguyễn Trọng P, sinh ngày 06/10/2009 cho bà Phạm Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Minh Tr có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng/cháu cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau ly hôn, bà Phạm Thị Kim T và ông Nguyễn Minh Tr có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở ông, bà thực hiện quyền

này. Trường hợp ông Tr lạm dụng việc đi lại, thăm nom con gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con thì bà T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông Tr theo quy định của pháp luật. Vì quyền lợi hợp pháp của con, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu mức lãi suất theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung: Ghi nhận việc bà Phạm Thị Kim T và ông Nguyễn Minh Tr tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung): Ghi nhận việc bà Phạm Thị Kim T và ông Nguyễn Minh Tr tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Phạm Thị Kim T chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0031221 ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Trả lại cho bà Phạm Thị Kim T số tiền 8.012.000đ (Tám triệu không trăm mười hai nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- UBND thị trấn T, huyện B;
- Lưu: HSPA, VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tuấn Sơn**